

Số:17/2026/QĐST- HNGĐ

Ninh Bình, ngày 02 tháng 02 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 182/2025/TLST-HNGĐ ngày 16/12/2025 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Chu Thị H sinh ngày 26/12/2002; Nơi cư trú: Thôn C, xã S, tỉnh N; Nơi ở hiện nay: thôn B, xã Cúc P, tỉnh N.

Số Căn cước công dân: 037302002404; Cấp ngày 02/7/2021; Nơi cấp: Cục trưởng cục cảnh sát quản lý Hình chính về trật tự xã hội

- Bị đơn Anh Đồng Văn T sinh ngày 25/10/1993; địa chỉ: Thôn C, xã S, tỉnh N

Số Căn cước công dân: 037093005889; Cấp ngày 16/12/2021; Nơi cấp: Cục trưởng cục cảnh sát quản lý Hình chính về trật tự xã hội

- Căn cứ vào Điều 147; Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55, 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải tHnh ngày 23 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải tHnh ngày 23/01/2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải tHnh, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Chu Thị H và anh Đồng Văn T

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Chu Thị H và anh Đồng Văn T thuận tình ly hôn.

b. *Về con chung*: Chị Chu Thị H và anh Đồng Văn T có 2 con chung: là cháu Đồng H Phương L sinh ngày 17/12/2020 và cháu Đồng Thị Phương T1 sinh ngày 18/7/2022; Hiện nay cháu L và cháu T1 đang ở với anh T. Khi ly hôn giao cho chị Chu Thị H được nuôi dưỡng cháu Đồng Thị Phương T1 đến khi cháu T1 đủ 18 tuổi và giao cho anh Đồng Văn T được nuôi dưỡng cháu Đồng H Phương L cho đến khi cháu L đủ 18 tuổi.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Không ai phải cấp dưỡng nuôi con

- “*Cha mẹ trực tiếp nuôi con cùng các tHnh viên trong gia đình không được cản trở giáo dục con; Cha mẹ không trực tiếp nuôi con không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con*”

- Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

c. *Về tài sản chung, công nợ chung*: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

d. *Về nghĩa vụ nộp án phí*: Chị Chu Thị H tự nguyện chịu toàn bộ án phí thuận tình ly hôn là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại phòng thi Hnh án dân sự khu vực 3-Ninh Bình theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số BLTU/25E/0003674 ngày 16/12/2025. Trả lại cho chị Chu Thị H số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban Hnh và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND. Khu vực 3- Ninh Bình
- THADS tỉnh Ninh Bình;
- UBND xã (phường);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn./.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lâm Thị Thanh NHàn

